UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1344 /KH-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1505/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1505/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Sở GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 1505/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thúc đẩy tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tại Kế hoạch số 1505/KH-UBND và Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ trong toàn ngành GDĐT tỉnh Đồng Tháp.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm tối đa thời gian và chi phí tuân thủ cho các cơ sở giáo dục, người dân, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường đầu tư, hoạt động thuận lợi trong lĩnh vực giáo dục.

Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đẩy mạnh số hóa kết quả giải quyết TTHC, kết nối và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục với Cơ sở dữ liệu quốc gia và ứng dụng VNeID.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch số 1505/KH-UBND của UBND tỉnh, gắn với thực tiễn quản lý và hoạt động của ngành GDĐT tỉnh Đồng Tháp.

Phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng đơn vị thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trực thuộc; quy định rõ tiến độ và kết quả đầu ra.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách TTHC và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu đến năm 2027

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

100% kết quả giải quyết TTHC thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT được số hóa và tái sử dụng dữ liệu, đồng thời đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

100% TTHC nội bộ giữa Sở GDĐT với UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc được thực hiện trên môi trường điện tử.

100% dữ liệu văn bằng, chứng chỉ do Sở GDĐT cấp được số hóa đúng tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT.

2. Mục tiêu đến năm 2030

100% dịch vụ công thiết yếu thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công.

100% dịch vụ công thiết yếu thuộc ngành Giáo dục được cung cấp chủ động khi đáp ứng đủ dữ liệu và hạ tầng số.

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở GDĐT (chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu **95%**.

100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, phụ huynh và học sinh về TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Đánh giá, rà soát toàn bộ TTHC thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ thừa hoặc đã có sẵn trong cơ sở dữ liệu số.

Xác định đề xuất, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; thực hiện cải cách TTHC thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bao gồm cả TTHC với người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Kiểm soát chặt chẽ quy trình ban hành TTHC mới, bảo đảm kiên quyết không phát sinh các điều kiện, yêu cầu thủ tục rườm rà ngoài quy định.

2. Đổi mới quy trình giải quyết TTHC và nâng cao chất lượng dịch vụ công

Tái cấu trúc quy trình các TTHC đủ điều kiện để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Thực hiện tái thiết kế quy trình giải quyết TTHC theo hướng lấy dữ liệu thay thế giấy tờ, lấy kết quả giải quyết điện tử làm cơ sở cho việc tái sử dụng trong các giao dịch tiếp theo.

Triển khai tiếp nhận và trả kết quả TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đối với các thủ tục đủ điều kiện.

Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thu nộp lệ phí TTHC và các khoản thu dịch vụ giáo dục tại tất cả các trường học trên địa bàn tỉnh.

3. Số hóa kết quả TTHC, Học bạ số và hoàn thiện CSDL ngành

Bảo đảm 100% kết quả giải quyết TTHC đủ điều kiện được số hóa, lưu trữ, tra cứu và tái sử dụng; từng bước hình thành phương thức kiểm soát TTHC dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, giảm tối đa việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại những thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ

Đẩy nhanh tiến độ triển khai Học bạ số, Hồ sơ học sinh điện tử ở tất cả các cấp học; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống" và kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tiếp tục phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan số hóa 100% văn bằng, chứng chỉ phục vụ việc tra cứu và tích hợp trên VNeID.

4. Tăng cường kỷ luật hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị

Gắn kết quả cải cách TTHC với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc.

Thường xuyên kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, hách dịch, trễ hạn hồ sơ hoặc tự ý yêu cầu bổ sung giấy tờ ngoài quy định.

Duy trì hoạt động hiệu quả của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; công khai minh bạch quy trình giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước giao hàng năm cho Sở GDĐT theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo định kỳ theo yêu cầu của UBND tỉnh và Bộ GDĐT.

Quản lý, làm đầu mối vận hành Bộ phận Một cửa lĩnh vực giáo dục; chủ trì công tác kiểm soát TTHC và rà soát tái cấu trúc quy trình dịch vụ công trực tuyến.

2. Các đơn vị thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động rà soát TTHC thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; phối hợp với Văn phòng Sở số hóa kết quả giải quyết TTHC và niêm yết công khai theo quy định.

3. Các Phòng Văn hóa - Xã hội xã, phường

Tham mưu UBND xã, phường ban hành Kế hoạch thực hiện tại địa phương.

Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn đẩy mạnh số hóa dữ liệu học sinh, đẩy mạnh triển khai Học bạ số và công khai các TTHC theo quy định.

4. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở

Tổ chức quán triệt Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Triển khai tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền, đẩy mạnh triển khai Học bạ số, thanh toán không dùng tiền mặt và công khai TTHC theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 1505/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, thúc đẩy tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành GDĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (Oanh).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Phương Toàn

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 1344 /KH-SGDĐT ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp)

STT	Nội dung nhiệm vụ / công việc	Sản phẩm / Kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1.	Ban hành Kế hoạch cải cách TTHC hàng năm của Sở GDĐT	Kế hoạch hàng năm	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc	Theo quy định của UBND tỉnh
2.	Phân công đơn vị, công chức làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình cải cách TTHC của các đơn vị	Văn bản phân công	Văn phòng Sở	Phòng TCCB	Tháng 11-12/2026
B. TRIỂN KHAI CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ					
I.	**Mục tiêu đến năm 2027**				
1.	Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC lĩnh vực GDĐT	Báo cáo rà soát và Phương án đơn giản hóa	Văn phòng Sở	Các Phòng chuyên môn thuộc Sở	Hằng năm
2.	Số hóa 100% văn bằng, chứng chỉ	Dữ liệu văn bằng số hóa	Phòng QLCL		Theo kế hoạch của Bộ GDĐT
3.	Tái cấu trúc quy trình, cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình 100% TTHC đủ điều kiện	Danh mục TTHC toàn trình	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027 và các năm tiếp theo
4.	100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa và tái sử dụng dữ liệu, đồng thời đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước	Kho dữ liệu TTHC được số hóa, tái sử dụng	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027 và các năm tiếp theo
5.	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử	Quy trình TTHC nội bộ điện tử	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027 và các năm tiếp theo
6.	Triển khai Học bạ số và Hồ sơ học sinh điện tử toàn tỉnh	100% trường phổ thông thực hiện Học bạ số	Phòng GDPT	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027
7.	100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước	Cơ chế kết nối, khai thác dữ liệu tập trung	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027 và các năm tiếp theo

8.	Không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết TTHC mà các thông tin trong thành phần hồ sơ đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.	Quy trình giải quyết TTHC đã giản lược thành phần hồ sơ	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Năm 2027 và các năm tiếp theo
II	**Mục tiêu đến năm 2030**				
1.	100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kế hoạch/ Báo cáo triển khai theo lộ trình Trung ương	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Theo lộ trình của cơ quan Trung ương
2.	Phấn đấu Chỉ số hài lòng (SIPAS) đạt tối thiểu 95% vào năm 2030	Kết quả khảo sát	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên và thực hiện đến năm 2030
3.	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định	Kết quả xử lý công khai trên Cổng Dịch vụ công	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
4.	Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (bao gồm TTHC nội bộ)	Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
5.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, bảo đảm không phát sinh TTHC, điều kiện kinh doanh không cần thiết	Văn bản QPPL được kiểm soát TTHC chặt chẽ	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
6.	Số hóa, triển khai thực hiện kiểm soát TTHC hoàn toàn trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc "người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần", tăng cường tái sử dụng dữ liệu và quản trị dựa trên dữ liệu, theo thời gian thực.	Các dữ liệu được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên

7.	Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống giải TTHC phục vụ khai thác, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp	Hạ tầng và dữ liệu kết nối, chia sẻ thông suốt	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
8.	Đổi mới toàn diện cơ chế rà soát, đơn giản hóa TTHC theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp	Báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Theo lộ trình của cơ quan Trung ương, UBND tỉnh
9.	Nâng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; rà soát quy trình tiếp nhận, chuyển xử lý, theo dõi và trả kết quả.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tăng theo mục tiêu	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở, trực thuộc Sở	31/12/2027
10.	Bảo đảm các TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình 100%	Danh mục và kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	31/12/2027
11.	Triển khai các TTHC thiết yếu được tiếp nhận, giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính theo lộ trình.	Danh mục TTHC thực hiện	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	31/12/2030
12.	Số hóa, ký số 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống" phục vụ tái sử dụng	Dữ liệu hồ sơ số hóa đạt 100%	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở, trực thuộc Sở	Thường xuyên
13.	Đánh giá chất lượng phục vụ, theo dõi thời gian xử lý, tỷ lệ đúng hạn, mức độ hài lòng và phản ánh của người dân; khảo sát, phân tích nguyên nhân chưa hài lòng và tổ chức khắc phục.	Báo cáo/Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
14.	Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật bất cập nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, cải thiện môi trường đầu tư	Báo cáo tổng hợp đề xuất, kiến nghị sửa đổi văn bản	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Định kỳ / Thường xuyên
15.	Hoàn thiện Bộ phận một cửa, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp theo hướng thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Văn bản chỉ đạo/ Quy trình tiếp nhận	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Quý IV/2026

16.	Tiếp tục triển khai thực hiện tiếp nhận 100% TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh	TTHC được tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
17.	Phối hợp vận hành thông suốt, hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành "một cửa số" của quốc gia	Hệ thống tích hợp, vận hành thông suốt	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
18.	Niêm yết, công khai TTHC, địa chỉ phản ánh kiến nghị về quy định hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương	Đầy đủ, đúng quy định về kiểm soát TTHC	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
19.	Đẩy mạnh truyền thông về cải cách TTHC, tạo sự đồng thuận, tham gia của người dân, doanh nghiệp trong cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến, giải pháp đổi mới việc thực hiện TTHC	Chương trình hoặc Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
20.	Tổ chức đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên báo chí về cải cách TTHC; tăng cường truyền thông chính sách, lan tỏa các mô hình mới, cách làm hay, đồng thời phản ánh kịp thời những bất cập, vướng mắc trong thực tiễn, góp phần tạo đồng thuận xã hội và thúc đẩy cải cách thực chất, hiệu quả	Chương trình hoặc Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
21.	Tổ chức các hoạt động truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải cách TTHC thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và địa phương mình	Chương trình hoặc Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
22.	Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh, kiến nghị về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách TTHC.	Các tin, bài, ý kiến, mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực… được thông tin kịp thời	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên

23.	Đổi mới việc tiếp nhận thông tin và phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư để tăng cường cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh	Thông tin và phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận kịp thời	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
24.	Tuyên truyền về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; qua dịch vụ công trực tuyến; qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; việc nộp phí, lệ phí giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến	Nội dung tuyên truyền cụ thể, sống động, dễ thực hiện	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
25.	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này lồng ghép trong báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Báo cáo KSTTHC định kỳ	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Định kỳ/đột xuất theo yêu cầu